

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2019/HSST

Ngày: 28/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quốc Sơn

2. Bà Trần Thị Oanh

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Giang -Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm: Ông Lê Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2019, tại Trụ sở tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 35/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 18/02/2019 đối với bị cáo:

Lâm Quang H, sinh 17/12/1990; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: xã X, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lâm Quang Đ, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Q, sinh năm 1974. Theo Danh chỉ bản số 000000XXX, lập ngày 27/11/2018 tại Công an quận Nam Từ Liêm và lý lịch cá nhân, bị cáo H không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2018 đến ngày 29/11/2018, hiện đang được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Bùi Văn P, sinh năm 1990; HKTT: xã T, huyện U, tỉnh Bắc Giang, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1986; HKTT: xã V, huyện U, tỉnh Bắc Giang, vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1993, HKTT: huyện U, tỉnh Bắc Giang, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1997; HKTT: xã TT, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc S và đối tượng Ng (chưa rõ nhân thân lai lịch) có quan hệ tình cảm, qua nói chuyện, Sơn biết khoảng cuối năm 2016, anh Nguyễn Văn S1 (sinh năm 1986; HKTT: Bắc Ninh, là bạn trai cũ của Ng) còn nợ Ng số tiền 35.000.000 đồng, hiện chưa trả. Ngày 14/11/2017, Nguyễn Ngọc S bảo Ng điện thoại nhờ anh Nguyễn Văn S1 từ Bắc Ninh lên Hà Nội, đến lúc đó Nguyễn Ngọc S sẽ giữ anh Nguyễn Văn S1 và bắt anh S1 phải điện thoại về gia đình lấy tiền trả nợ cho Ng. Do anh S1 không lên Hà Nội mà nhờ ba người bạn của anh S1 là anh Bùi Văn P, anh Nguyễn Văn N và anh Nguyễn Văn M lên đón Ng nên Nguyễn Ngọc S nảy sinh ý định bắt giữ 3 người bạn của anh Nguyễn Văn S1 để ép gọi điện về cho anh S1 phải lên Hà Nội. Đến 21h cùng ngày, tại quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Ngọc S gọi cho Cán Xuân T, Lâm Quang H đến nói chuyện, thống nhất với T, Hùng về việc bắt giữ 3 người bạn của anh Nguyễn Văn S1, T và Hùng đồng ý.

Khoảng 22h 30' cùng ngày, các anh Bùi Văn P, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn M đến, điện thoại cho Ng, Ng xuống đón anh N và anh M lên phòng sau đó bỏ đi, anh P đứng bên dưới đợi. Thấy vậy, S bảo Hùng để S đi theo 2 người lên trước còn Hùng đứng lại chờ lát bắt nốt P lên phòng. S đi từ phía sau lên quát “hai thằng này vào đây làm gì, định ăn trộm à?”. T từ trên tầng 4 chạy xuống, chị Trần Thị Thu H (là bạn cùng phòng trọ với Ng) từ trong nhà vệ sinh đi ra. S bắt Ngọc và M đi vào trong phòng và quỳ xuống nền gạch giữa nhà, rồi bảo Hà lấy điện thoại Iphone 6s plus của Ng ở giường treo vào cổ anh N sau đó Hà bỏ đi. Hùng bắt anh P từ dưới lên phòng trọ của Ng tại tầng 3, khi dẫn P lên đến phòng trọ thì S bắt anh P cùng quỳ xuống nền nhà với anh N, anh M rồi dùng chân trái đá một phát vào mặt anh P làm chảy máu mũi. Các anh N, M và P xin lỗi và xin

cho về nhưng S không đồng ý mà bắt phải gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn S1 để anh S1 đến thì mới đồng ý cho về. S dùng dao (dài 60cm) dí vào cổ anh N bắt phải gọi điện thoại cho anh S1. Trong quá trình nói chuyện nhiều lần các anh N, M và P xin S cho họ ra về nhưng S không đồng ý. Đến gần 23 giờ 36 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc S đã sử dụng điện thoại Iphone 5 lắp sim số 0965481909 gọi điện đến số điện thoại 024.37965178 của Công an phường Mỹ Đình 1 trình báo với nội dung: có 3 người vào phòng trọ của S tại địa chỉ số 5 ngách 16/50 Đỗ Xuân Hợp trộm cắp điện thoại của S. Công an phường đã mời những người liên quan về trụ sở để xác minh làm rõ. Sau khi trình báo, S đã tự ý bỏ đi không làm việc. Công an phường xác minh ghi lời khai Cán Xuân T và những người liên quan xác định không có sự việc N, M và P vào phòng trọ trộm cắp tài sản.

Ngày 16/11/2017, Nguyễn Ngọc S đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú.

Cán Xuân T và Lâm Quang H không vu khống cho anh N, anh M và anh P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm không có căn cứ xử lý T, Hùng về hành vi vu khống.

Người bị hại là anh Bùi Văn P bị Nguyễn Ngọc S đánh chảy máu mũi, anh P có đơn xin từ chối giám định thương tích, không yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chị Trần Thị Thu H do không bàn bạc, không biết mục đích phạm tội của Nguyễn Ngọc S do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm không xem xét xử lý.

Đối với đối tượng Ng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã xác minh nhưng không rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra Lâm Quang H bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã bị can. Ngày 21/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra quyết định tách vụ án hình sự số 01, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 11, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với bị can Lâm Quang H về hành vi Bắt, giữ người trái pháp luật quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự 1999 để điều tra xử lý sau.

Ngày 09/5/2018 Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc S, Cán Xuân T về tội “bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại Điều 123 khoản 2, điểm d Bộ luật Hình sự 1999; bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội *Vu khống* theo quy định tại Điều 156 khoản 2 điểm c Bộ luật Hình sự 2015.

Ngày 23/11/2018, Lâm Quang H đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 25/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Lâm Quang H về tội: “bắt, giữ người trái pháp luật” theo Điểm đ, Khoản 2, Điều 123 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 123, Điều 33, Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt bị cáo Lâm Quang H từ 12 đến 18 tháng tù.

Lời nói sau cùng bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Nguyễn Ngọc S, Cấn Xuân T, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Khoảng 22h30' ngày 14/11/2017, tại số 5 ngách 16/50 Đỗ Xuân Hợp, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Lâm Quang H đã cùng với Nguyễn Ngọc S, Cấn Xuân T có hành vi bắt, giữ trái pháp luật các anh Bùi Văn P, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn M. Bị cáo H cùng Nguyễn Ngọc S, Cấn Xuân T đã thực hiện hành vi bắt giữ ba người cùng một thời gian nên hành vi của bị cáo

H đã đủ yếu tố cấu thành tội “bắt, giữ người trái pháp luật ” thuộc trường hợp phạm tội đối với nhiều người theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999. Do hành vi phạm tội của bị cáo H thực hiện ngày 14/11/2017 nên áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố đối với bị cáo H là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân, xâm phạm đến quyền tự do, quyền dân chủ của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Sau khi phạm tội Hùng đã bỏ chôn gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Hùng, do vậy cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Khi lượng hình phạt cũng xét sau khi bị truy nã bị cáo H đã ra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, nhân thân bị cáo H chưa có tiền án tiền sự để cho bị cáo H hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H không có chức vụ, nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Người bị hại là anh P, anh N và anh M không có yêu cầu gì về dân sự đối với các bị cáo nên Tòa không xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, những người bị hại anh P, anh N và anh M, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án chỉ H có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Quang H phạm tội “bắt, giữ người trái pháp luật”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 123; Điều 33, Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Lâm Quang H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/11/2018 đến ngày 29/11/2018).

Bị cáo Lâm Quang H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lâm Quang H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- TT lý lịch-Sở tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm
- VKSND thành phố Hà Nội
- TAND thành phố Hà Nội
- Công an quận Nam Từ Liêm
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Lập